

Số: 34-2/QĐ-UBND

Gia Lai, ngày 28 tháng 02 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Công bố Danh mục gồm 04 thủ tục hành chính mới và 01 thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, lĩnh vực Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định có liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 21/Tr-SNNPTNT ngày 26/02/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục gồm 04 thủ tục hành chính mới thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo Quyết định số 2412/QĐ-BNN-KHCN ngày 22/6/2018 và Quyết định số 492/QĐ-BNN-KTHT ngày 31/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*Phụ lục I kèm theo*).

Điều 2. Bãi bỏ 01 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*Phụ lục II kèm theo*).

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC - Văn phòng Chính phủ;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Phòng CNTT - Sở Thông tin và Truyền thông;
- Lưu: VT, NC.

CHỦ TỊCH



Vo Ngoc Thanh




PHỤ LỤC I

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 342/QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Gia Lai)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
I	Lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn				
01	Công nhận doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao	18 ngày làm việc	Quầy số 05 - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai. Địa chỉ: Số 17 Trần Hưng Đạo - Tp.Pleiku - tỉnh Gia Lai.	Không	Quyết định số 19/2018/QĐ-TTg ngày 19/4/2018 của Thủ tướng Chính phủ về Quy định tiêu chí, thẩm quyền, trình tự, thủ tục công nhận doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.
02	Công nhận lại doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao	18 ngày làm việc	Quầy số 05 - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai. Địa chỉ: Số 17 Trần Hưng Đạo - Tp.Pleiku - tỉnh Gia Lai.	Không	Quyết định số 19/2018/QĐ-TTg ngày 19/4/2018 của Thủ tướng Chính phủ về Quy định tiêu chí, thẩm quyền, trình tự, thủ tục công nhận doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.
II	Lĩnh vực Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn				

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
01	Kiểm tra chất lượng muối nhập khẩu	01 ngày làm việc	<p>Quầy số 05 - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai.</p> <p>Địa chỉ: Số 17 Trần Hưng Đạo - Tp.Pleiku - tỉnh Gia Lai.</p>	Chưa quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa; - Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa; - Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành; - Thông tư số 39/2018/TT-BNNPTNT ngày 27/12/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn kiểm tra chất lượng, an toàn thực phẩm muối nhập khẩu.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
02	 <p>Kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm muối nhập khẩu</p>	<p>- Đối với phương thức kiểm tra chặt: Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ.</p> <p>- Đối với phương thức kiểm tra thông thường: Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ.</p>	<p>Quầy số 05 - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai.</p> <p>Địa chỉ: Số 17 Trần Hưng Đạo - Tp.Pleiku - tỉnh Gia Lai.</p>	<p>Chưa quy định</p>	<p>- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;</p> <p>- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;</p> <p>- Thông tư số 39/2018/TT-BNNPTNT ngày 27/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn kiểm tra chất lượng, an toàn thực phẩm muối nhập khẩu.</p>



PHỤ LỤC II

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 342/QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Gia Lai)

STT	Số hồ sơ TTHC	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
01		Kiểm tra chất lượng, an toàn thực phẩm muối nhập khẩu